

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 12 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Th Diện và Ông Võ Xuân Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 28/11/2023, đối với bị cáo:

Đậu Hồng Th; giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 9 năm 1984 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Tổ dân phố 5, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đậu Thanh V, sinh năm 1956 và bà Chu Thị Hồng M, sinh năm 1962; vợ: Ngô Thị Hải Y, sinh năm 1994; con: 02 đứa, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 09/6/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2003/HSST ngày 09/6/2003; ngày 12/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 30 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 56 tháng 06 ngày, về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2011/HSST ngày 12/12/2011; ngày 29/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 29/12/2017. Ngày 11/5/2020, Đậu Hồng Th chấp hành xong hình phạt trên. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn từ ngày 17/8/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Ngô Thị Hải Y, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ dân phố C, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15/8/2023, Đậu Hồng Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 176.34 đi từ nhà đến quán cà phê “Dấu Ấn” thuộc khu phố 1, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn để uống cà phê. Tại đây, Th làm quen một nam Th niên không rõ lai lịch ngồi bàn bên cạnh. Quá trình nói chuyện, Th biết nam thanh niên đó biết có người bán ma túy nên Th đưa 500.000 đồng nhờ đi mua ma túy thì nam thanh niên đồng ý. Khoảng 05 phút sau, nam thanh niên quay lại gọi Th ra ngoài đường và đưa 01 túi nilon, bên trong chứa 07 viên ma túy dạng hồng phiến. Th đi về nhà trọ của mình tại phường Q, thị xã B sử dụng hết 02 viên ma túy, còn 05 viên ma túy thì cất giấu ở trong nhà. Đến 13 giờ 50 phút ngày 17/8/2023, Công an thị xã Ba Đồn thực hiện kế hoạch kiểm tra, test nhanh các đối tượng có dấu hiệu sử dụng ma túy tại địa bàn thị xã Ba Đồn. Qua test nhanh, Đậu Hồng Th dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại chỗ ở của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đậu Hồng Th tại tổ dân phố 5, phường Q, thị xã B thì phát hiện 01 túi nilon màu trong suốt, bên trong chứa 05 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược.

Tại bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình số 838/KL-KTHS ngày 20/8/2023, kết luận: Mẫu gửi giám định 05 viên nén hình tròn màu hồng, dạng thuốc tân dược là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,48g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ngoài hành vi trên, Đậu Hồng Th còn khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại quán tạp hóa “Yến Chi” của chị Trần Thị Mỹ H ở khu phố 1, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn vào ngày 17/8/2023, cụ thể như sau: khoảng 01 giờ ngày 17/8/2023, Đậu Hồng Th đang ở nhà trọ của mình thì nảy sinh ý định đến quán tạp hóa “Yến Chi” để trộm cắp tài sản. Trước khi đi, Th chuẩn bị 01 áo khoác chống nắng, 01 áo thun cổ tim, màu tím than, 01 khẩu trang để bịt mặt, 01 quần dài thể thao màu đen, nhãn hiệu Adidas, 01 tất chân màu đen, 01 cuộn băng keo có lõi màu vàng để quấn đầu các ngón tay tránh bị phát hiện dấu vân tay, 01 thanh kim loại để cạy cửa. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, Th đi bộ đến trước quán tạp hóa “Yến Chi” thì thấy trên hành lang tầng 2 có cửa ra vào. Th dùng băng keo đã chuẩn bị sẵn quấn vào 10 đầu ngón tay rồi trèo theo dọc bờ tường rào bên trái lên mái tôn và di chuyển qua lan can vào hành lang tầng 2. Th đi đến vị trí cửa hông, dùng tay vặn núm xoay thì mở được cửa đi vào trong nhà và đi

xuống cầu thang đi đến vị trí nơi bán hàng tạp hóa ở tầng 01. Th đi tới vị trí bàn thu ngân rồi lấy thanh kim loại đã chuẩn bị từ trước ra để cạy khóa ngăn kéo chứa tiền, nhưng khi Th cúi xuống dùng tay thì mở được ngăn kéo (Ngăn kéo không khóa). Khi mở được ngăn kéo, Th thấy bên trong có nhiều hộc, chứa các loại mệnh giá tiền khác nhau, nhưng Th chỉ lấy số tiền có các loại mệnh giá cao như 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, trên đường đi về nhà, khi đi qua đập tràn phường Quảng Phong, Th lấy mũ, khẩu trang và cởi tất đang đeo ở chân vứt xuống sông. Khi về đến nhà, Th lấy tiền vừa chiếm đoạt được ra kiểm đếm và phân loại thành nhiều cọc tiền tương ứng các mệnh giá 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng rồi buộc dây chun thành từng cọc và cất giấu tại phòng ngủ với tổng cộng số tiền chiếm đoạt là 47.000.000 đồng, (Trong đó số tiền 30.000.000 đồng cất giấu trong tủ gỗ; số tiền 17.000.000 đồng còn lại cất giấu trên giường). Qua đấu tranh, khai nhận của Đậu Hồng Th, chị Ngô Thị Hải Y (Vợ của Đậu Hồng Th) đã tìm kiếm và tự nguyện giao nộp số tiền 47.000.000 đồng cùng các tang vật liên quan đến vụ án.

- Tạm giữ và xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ 05 viên nén màu hồng, hình tròn dạng thuốc tân dược, sau giám định đã được niêm phong bằng một phong bì thư dán kín số 838/KL-KTHS, bên ngoài ghi “Mẫu ký hiệu A” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 0,342g chất ma túy Methamphetamine, kèm theo bao gói; 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài khoảng 20cm, một đầu được mài dẹp, một đầu được uốn cong trên thân được đục một lỗ tròn, đã qua sử dụng; 01 quần vải nam, loại quần thể thao, nhãn hiệu ADIDAS, màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo khoác nỉ, màu tím than, trên thân có in chữ GU, đã qua sử dụng; 01 cuộn băng keo màu vàng, trên thân có in dòng chữ Nano tiger, đã qua sử dụng; 01 áo thun cổ hình trái tim, màu tím than; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam số tiền 47.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền 47.000.000 đồng là do Đậu Hồng Th chiếm đoạt của chị Trần Thị Mỹ H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ ngày 30/8/2023 trả lại số tiền trên cho chị H.

- Về dân sự: Chị Trần Thị Mỹ H đã nhận lại số tiền 47.000.000 đồng bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Cáo trạng số 59/CT - VKSBD ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Đậu Hồng Th về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

- Bị hại có đơn xin xử vắng mặt, có lời khai tại hồ sơ vụ án, đã nhận lại tài sản, hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì thêm; xét việc vắng mặt không ảnh

hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

- Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo Đậu Hồng Th phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 30 (Ba mươi) đến 39 (Ba mươi chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/8/2023.

+ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: 0,342g chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 thanh kim loại hình trụ tròn dài khoảng 20cm, một đầu được mài đẹp, một đầu được uốn cong trên thân được đục một lỗ tròn, đã qua sử dụng; 01 quần vải nam, loại quần thể thao, nhãn hiệu ADIDAS, màu đen, đã qua sử dụng; 01 áo khoác nỉ, màu tím than, trên thân có in chữ GU, đã qua sử dụng; 01 cuộn băng keo màu vàng, trên thân có in dòng chữ Nano tiger, đã qua sử dụng; 01 ao thun cổ hình trái tim, màu tím than là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

+ Về dân sự: bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

+ Tuyên bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Đậu Hồng Th nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đậu Hồng Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/8/2023, tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,48 gam (*Không phải bốn mươi tám gam*) chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 17/8/2023, bị cáo lén lút chiếm đoạt số tiền 47.000.000 đồng của chị Trần Thị Mỹ H, trú tại Khu phố 1, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Đậu Hồng Th về tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 59/CT - VKSBD ngày 15 tháng 11 năm 2023 là có căn cứ.

[3] Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm. Xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự; gây hoang mang, lo lắng cho người dân tại địa phương. Do vậy, cần xét xử bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tự thú, khai nhận các hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với tội “Trộm cắp tài sản”, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt áp dụng: trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hậu quả, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù có thời hạn đối với các tội danh của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các tội của bị cáo là phù hợp. Nhưng khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các tội danh để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 các Điều 173 và 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành án, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên để miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả số tiền 47.000.000 đồng cho chị Trần Thị Mỹ H là đúng quy định; số vật chứng còn lại chưa xử lý, nay xử lý như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xét.

[9] Về hành vi liên quan khác: nam thanh niên đi mua ma túy cho Đậu Hồng Th và người bán ma túy cho nam thanh niên, không xác định danh tính nên chưa có căn cứ xử lý.

[10] Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Quyền kháng cáo: người có quyền kháng cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đậu Hồng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đậu Hồng Th 18 (Mười tám) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đậu Hồng Th 12 (Mười hai) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đậu Hồng Th chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 30 (Ba mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Đậu Hồng Th với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/12/2023) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Xử lý vật chứng: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư dán kín số 838/KL-KTHS được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 0,342g chất ma túy Methamphetamine;

01 Th kim loại hình trụ tròn dài khoảng 20cm, một đầu được mài đẹp, một đầu được uốn cong trên thân được đục một lỗ tròn, đã qua sử dụng;

01 quần vải nam, loại quần thể thao, nhãn hiệu ADIDAS, màu đen, đã qua sử dụng;

01 áo khoác nắng, màu tím than, trên thân có in chữ GU, đã qua sử dụng;

01 cuộn băng keo màu vàng, trên thân có in dòng chữ Nano tiger, đã qua sử dụng;

01 áo thun cổ hình trái tim, màu tím than.

(Các vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 22/11/2023).

4. Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đậu Hồng Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: căn cứ các khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và người có quyền kháng cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/12/2023) đối với người có mặt và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Cơ quan THAHS CA TX Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Đức

